

Số: 23/2018/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 08 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về kế hoạch sử dụng phần vốn dự phòng ngân sách địa phương
trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Xét Tờ trình số 5393/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch sử dụng phần vốn dự phòng của ngân sách địa phương trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch sử dụng phần vốn dự phòng ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tổng số vốn dự phòng ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 là: 396.886 triệu đồng, trong đó:

- | | |
|--|---------------------|
| a) Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí: | 198.631 triệu đồng, |
| b) Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: | 179.657 triệu đồng, |
| c) Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: | 18.598 triệu đồng |

2. Định hướng, nguyên tắc, tiêu chí sử dụng vốn dự phòng:

a) Ưu tiên bố trí cho các công trình, dự án phục vụ nhiệm vụ chung của toàn tỉnh (quyết toán các công trình hoàn thành, lập quy hoạch của tỉnh, phần mềm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp);

b) Bố trí đủ vốn đối ứng ODA theo cam kết và vốn đối ứng cho các dự án ODA phát sinh;

c) Cân đối đủ vốn để hoàn thành theo tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc theo số vốn tinh đã cam kết hỗ trợ đối với một số dự án cấp thiết nhưng chưa cân đối đủ vốn trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020;

d) Bố trí vốn để thực hiện một số dự án khởi công mới nằm trong danh mục kèm các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt và chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa được bố trí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương; các công trình, dự án cấp thiết phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương đã có ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh và kiến nghị, đề xuất của các ngành, địa phương.

3. Phương án bố trí, sử dụng vốn dự phòng ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 :

a) Đối với vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí:

- Thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm chung của toàn tỉnh: 31.500 triệu đồng, trong đó:

+ Lập, thẩm định, công bố quy hoạch của tỉnh: 20.000 triệu đồng,

+ Phần mềm đăng ký và quản lý hợp tác xã, hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị: 1.500 triệu đồng,

+ Thanh quyết toán các công trình hoàn thành: 8.000 triệu đồng,

+ Chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2021 - 2025: 2.000 triệu đồng.

- Nhu cầu vốn đối ứng các dự án ODA phát sinh: 49.000 triệu đồng.

- Hoàn thành một số hạng mục cấp bách của một số dự án dở dang; Cân đối đủ vốn để hoàn thành theo tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc theo số vốn tinh đã cam kết hỗ trợ đối với một số dự án cấp thiết nhưng chưa cân đối đủ vốn trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020: 68.100 triệu đồng.

- Các công trình, dự án do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách mới và các công trình cấp bách, có chủ trương của lãnh đạo tỉnh: 50.031 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục dự án như Phụ lục số 01 đính kèm)

b) Đối với vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất:

Tổng số vốn dự phòng từ nguồn thu sử dụng đất là 179.657 triệu đồng, phân bổ hết cho cấp huyện quản lý *(Phụ lục số 02 đính kèm)*

c) Đối với vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết:

- Bố trí vốn đối ứng cho các dự án Y tế sử dụng vốn ODA để bảo đảm đủ vốn theo cam kết đề đóng dự án.

- Bố trí cho các dự án y tế đã được Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, hoặc có chủ trương đầu tư, nhưng chưa cân đối được nguồn vốn.

- Bố trí đối ứng cho các huyện, thành phố, thị xã đã chủ động tranh thủ được nguồn vốn xã hội hóa và nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ một phần.

- Bố trí để xây dựng các trường học đã bị xuống cấp, hoặc đầu tư chưa đồng bộ do điều chỉnh dự án theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg.

(Chi tiết danh mục dự án như Phụ lục số 03 đính kèm)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng phân vốn dự phòng ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 khi có thông báo giao kế hoạch vốn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức xã hội khác giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh, Khóa VII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Cục kiểm tra VB Bộ Tư pháp;
- Bộ KHĐT, Bộ TC;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, TAND, Viện KSND tỉnh;
- VP đoàn ĐBQH, LĐVPHĐND, VP UBND tỉnh;
- Sở KHĐT, TC, TP, Kho bạc NN tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CV VP HĐND tỉnh;
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Nguyễn Văn Hùng



Phụ lục số 1

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THUỘC NGUỒN VỐN DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI THEO TIÊU CHÍ
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020**

(Kế hoạch được phê duyệt số 23/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	* Quyết định phê duyệt dự án Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Kế hoạch vốn trung hạn đã được tính rĩa		Kế hoạch vốn đã bố trí đến năm 2018		Kế hoạch vốn dự phòng NSDP	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó NSDP	Tổng số	Trong đó NSDP		
TỔNG CỘNG										
I	CÁC KHOẢN THUỘC TRÁCH NHIỆM CHUNG CỦA TỈNH		1.182.663	373.912	259.274	165.703	124.330	67.749	198.631	
1	Lập, thẩm định, công bố quy hoạch của tỉnh		90.000	90.000	57.201	57.201	32.749	32.749	31.500	
2	Phần mềm đăng ký và quản lý hợp tác xã, hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị				0	0	0	0	20.000	
3	Quyết toán dự án hoàn thành		75.000	75.000	46.001	46.001	32.749	32.749	8.000	
4	Chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2021-2025		15.000	15.000	11.200	11.200	7.200	7.200	2.000	
II	ĐÓI LŨNG ODA								49.000	
1	Phát triển đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông - Hàng mục Giải phóng mặt bằng và tái định cư	2830/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	2.353.841	311.766					45.000	
2	Dự án Hệ thống thủy lợi Ba Hồ - Bàn Chứa	2517/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	262.733	9.802	0	0	0	0	4.000	
III	CÁC DỰ ÁN ĐỒ DẪNG, CÁC DỰ ÁN CHỨA ĐƯỢC BỐ TRÍ ĐÓ VỐN THEO TỔNG MỨC ĐẦU TƯ ĐƯỢC DUYỆT HOẶC THEO MỨC CAM KẾT HỖ TRỢ CỦA TỈNH		1.092.663	283.912	202.073	108.502	91.581	35.000	68.100	
1	Nâng cấp hệ thống đường giao thông TX Quảng Trị	1915/QĐ-UBND 12/7/2017	119.856	30.000	15.000	15.000	5.000	5.000	8.000	
2	Kết cấu hạ tầng CCN Krông Kiang	1601/QĐ-UBND ngày 06/9/2013	19.668	10.000	5.000	5.000	2.000	2.000	5.000	
3	Xây dựng hệ thống đường giao thông thành phố Đông Hà	2006/QĐ-UBND ngày 24/8/2016	110.486	20.000	16.000	16.000	16.000	6.000	4.000	
4	Hệ thống điện chiếu sáng đường 3/2 và đường Bùi Đức Tài, huyện Hải Lăng	2904/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	8.085	4.000	1.200	1.200	0	0	2.800	
5	Đường vào xã Cam Thành, huyện Cam Lộ	2059/QĐ-UBND 30/10/2012	103.635	85.000	22.471	0	22.471	0	10.000	
6	Nâng cấp một số tuyến đường nội thị, hệ thống chiếu sáng khu vực trung tâm huyện Đakrông	2513/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	9.000	9.000	5.000	5.000			4.000	



STT	Danh mục dự án	Số quyết định phê duyệt dự án Số, ngày, năm	TMDT		Kế hoạch vốn trung hạn đã được tính giao		Kế hoạch vốn đã bố trí đến năm 2018		Kế hoạch vốn dự phòng NSDP	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó NSDP	Tổng số	Trong đó NSDP		
7	Nhà văn hóa thành phố Đông Hà	2691/QĐ-UBND 31/12/2010; 2625/QĐ-UBND 23/12/2013	55.025	18.000	10.000	10.000	10.000	10.000	5.500	
8	Cầu An Mỹ	1516/QĐ-UBND 27/8/2012 9111/QĐ-UBND 14/5/2015	128.650	24.882	24.882	24.882	5.000	5.000	6.800	
9	Đường tránh lũ, cứu hộ và phát triển kinh tế phía Tây huyện Triệu Phong và phía Nam huyện Cam Lộ	2471/QĐ-UBND 15/2/2011 1511/QĐ-UBND 22/7/2014	350.000	21.820	21.820	21.820	6.000	6.000	4.000	
10	Tàu vận chuyển hành khách huyện đảo Cồn Cỏ	3157/QĐ-UBND 16/11/2017	24.110	4.110	20.000	0	24.110	0	3.500	
11	Hệ thống xử lý nước thải cụm công nghiệp Điện Sơn	2999/QĐ-UBND 31/10/2017	14.000	13.000	4.700	3.600			5.500	
12	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2014-2020	2393/QĐ-UBND 30/10/2014; 842/QĐ-UBND 24/4/2017	71.000	11.000	53.000	3.000	1.000	1.000	2.000	
13	Xây dựng Doanh trại đội cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ thị xã Quảng Trị		25.000	10.000	2.000	2.000			3.000	
14	Xây dựng Doanh trại đội cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ huyện Vĩnh Linh		22.000	10.000	1.000	1.000			3.000	
16	Nhà lưu niệm nhà thơ Chế Lan Viên	1958/QĐ-UBND ngày 27/8/2018	3.626	1.100	0	0	0	0	1.000	
IV	CÁC DỰ ÁN CẤP BẠCH, CÓ CHỦ TRƯỞNG CỦA LÃNH ĐẠO TỈNH VÀ ĐỀ XUẤT CỦA CÁC NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG								50.031	
1	Nhà ở vận động viên năng khiếu tỉnh Quảng Trị				0	0	0	0	5.000	
2	Mua sắm trang thiết bị nội thất Đài PTTH tỉnh								1.500	
3	Nhà văn hóa huyện Gio Linh				0	0	0	0	5.000	
4	Nhà Văn hóa trung tâm huyện Vĩnh Linh				0	0	0	0	5.000	
5	Đề án Đầu tư, nâng cấp Đài Truyền thanh cơ sở tỉnh Quảng Trị				0	0	0	0	2.000	
6	Nhà nội trú Trường THPT Đakrông				0	0	0	0	4.331	



STT	Danh mục dự án	Kế hoạch phê duyệt dự án		Kế hoạch vốn trung hạn đa ngành tính giai đoạn		Kế hoạch vốn đã bố trí đến năm 2018		Kế hoạch vốn dự phòng NSDP	Ghi chú
		TMĐT		Tổng số	Trong đó	Tổng số	Trong đó		
		Tổng số	Trong đó: NSDP						
7	Đường đi bãi rác thị trấn Khe Sanh (đường Hà Huy Tập), huyện Hướng Hóa			0	0	0	0	2.000	
8	Kè chống xói lở bờ sông Nhùng đoạn qua thôn Quy Thiện, xã Hải Quy, huyện Hải Lăng							1.000	
9	Trụ sở Sở Tài nguyên - Môi trường							1.700	
10	Hệ thống điện chiếu sáng khu vực nội thị thị trấn Gio Linh	10.322	5.000	0	0	0	0	2.000	
11	Rà phá bom mìn tiêu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Quảng Trị							1.500	
12	Nâng cấp hệ thống đường giao thông liên thôn xã Vĩnh Chấp, huyện Vĩnh Linh	14.400	3.200	0	0	0	0	3.000	
13	Sửa chữa Trụ sở Sở xây dựng	2.950	2.950	0	0	0	0	2.700	
14	Công trình CHS-02							4.000	
15	Nâng cấp Trường Quân sự tỉnh	850	850	0	0	0	0	800	
16	Trụ sở Sở Văn hóa, thể thao và du lịch	29.500	29.500	0	0	0	0	1.500	
17	Chi thực hiện các dự án từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại							7.000	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện quy định mới của Chính phủ về các khoản vay thực hiện đầu tư phát triển của địa phương tính chủ động cân đối từ nguồn vốn NSDP để trả nợ theo lộ trình đối với các khoản nợ đến hạn phải trả - Có bố trí từ NSTT: 2,848 tỷ đồng - Sở Tài chính chủ trì thực hiện theo Quyết định của Bộ Tài chính. - Phần còn thiếu giao Sở Tài chính cân đối từ nguồn vượt thu NSDP và các nguồn vốn khác



Phụ lục số 2
**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TƯNG NGUYÊN VỐN DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG ĐẦU TƯ TỪ SỬ DỤNG ĐẤT
TRONG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020**

(Kèm theo Nghị quyết số 33/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	KH vốn trung hạn đã được tính giao		KH vốn đã bố trí đến năm 2018		Kế hoạch vốn dự phòng SĐĐ	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó: NSDP		
	TỔNG CỘNG	836.760	836.760	671.760	671.760	179.657	
1	Thành phố Đông Hà	332.700	332.700	272.700	272.700	75.000	Phân bổ theo tình hình thu từ đấu giá quyền sử dụng đất của các huyện, thị xã, thành phố qua các năm 2016-2018 và đăng ký KH2019-2020 của các huyện, thị xã, thành phố.
2	TX. Quảng Trị	83.000	83.000	73.000	73.000	25.000	
3	Huyện Vĩnh Linh	112.089	112.089	89.089	89.089	25.000	
4	Huyện Hướng Hóa	65.730	65.730	50.730	50.730	3.000	
5	Huyện Gio Linh	46.070	46.070	36.070	36.070	14.000	
6	Huyện Cam Lộ	37.402	37.402	37.402	37.402	18.000	
7	Huyện Hải Lăng	90.035	90.035	69.035	69.035	8.000	
8	Huyện Triệu Phong	54.856	54.856	28.856	28.856	0	
9	Huyện Đakrông	14.878	14.878	14.878	14.878	11.657	

Phụ lục số 3
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THUỘC NGUỒN VỐN DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG ĐẦU TƯ TỪ XỐ SỔ KIẾN THIẾT



Kế hoạch số 23/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt dự án		Kế hoạch vốn trong hạn đã được tính giao		Kế hoạch vốn đi bộ tri đến năm 2018		Kế hoạch vốn dự phòng XSKT	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số	Trong đó XSKT	Tổng số			Trong đó XSKT
			Tổng số	Trong đó NSDP						
TỔNG CỘNG										
			91.742	15.500	1.700	1.700	400	400	18.998	
			69.642	8.900	1.700	1.700	400	400	9.244	
1	LĨNH VỰC Y TẾ									
	Xây dựng Khoa Y học nhiệt đới và sửa chữa, nâng cấp nhà Nội, Sản, Nhi Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải				200	200			5.644	
	Khoa y học nhiệt đới bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải				200	200			4.500	
	Sửa chữa, nâng cấp Nhà Nội, Sản, Nhi Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải	1811/QĐ-UBND, 8/8/2018	1.200	1.200					1.144	
2	Sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng		3.000	3.000	1.500	1.500	400	400	1.300	
3	Dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện, Tỉnh Quảng Trị	1451a; 1452a; 1450a/QĐ-UBND, 10/7/2016; 2320;2321;2322/QĐ-UBND, 25/8/2017	65.442	4.700					2.300	
4	LĨNH VỰC GIÁO DỤC- ĐÀO TẠO		22.100	6.600	0	0	0	0	9.354	
	Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ, huyện Triệu Phong		6.500						2.500	
	Trường Mầm non Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ								1.000	
	Trường THPT Nguyễn Huệ, thị xã Quảng Trị								4.154	
4	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi, TX Quảng Trị	1213/QĐ-UBND ngày 13/10/2016; 227/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND TXQT	9.600	1.600					700	



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Đanh mục dự án	Quỹ phê duyệt dự án Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Kế hoạch vốn trung bạn đã được tỉnh giao		Kế hoạch vốn đã bố trí đến năm 2018		Kế hoạch vốn dự phòng XSKT	Ghi chú
			TMBT		Tổng số	Trong đó		
			Tổng số	Trong đó: NSDP				
5	Trường Mầm non Hải Thái, huyện Gio Linh	1213/QĐ-UBND ngày 13/10/2016, 227/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND TXQT	6.000	5.000			1.000	